

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Bắc Thăng Long có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư tiêu hao (lần 1) năm 2025 bằng nguồn thu từ hoạt động dịch vụ y tế của đơn vị với nội dung cụ thể sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bắc Thăng Long - Tổ 18 - Thị trấn Đông Anh - Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người trực tiếp nhận báo giá:

Phòng Vật tư - thiết bị y tế (Liên hệ Dược sỹ Tuấn)

Số điện thoại: 0978 852 368. Email: vttbytbvbt@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản cứng gửi theo địa chỉ: Phòng Vật tư - thiết bị y tế

Bệnh viện Bắc Thăng Long - Tổ 18 - Thị trấn Đông Anh - Hà Nội.

- Bản mềm gửi theo địa chỉ email: vttbytbvbt@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 08h ngày 27/02/2025 đến trước 17h ngày 10/3/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 10/3/2025.

Thư mời này đã được đăng tải trên Website bệnh viện theo địa chỉ: <http://benhvienbachthanglong.org.vn> và trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia: <https://muasamcong.mpi.gov.vn>.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục chi tiết của hàng hóa yêu cầu báo giá (tại Phụ lục 01 kèm theo).

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Bắc Thăng Long.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 365 ngày sau khi hợp đồng được ký kết.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng hợp đồng, thanh toán theo từng mã đặt hàng trong vòng 90 ngày khi có đầy đủ các thủ tục thanh toán.

5. Đơn vị cung cấp gửi kèm theo báo giá các tài liệu sau:

- Giấy phép đăng ký kinh doanh; Văn bản công bố đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế;

- Ủy quyền bán hàng; Hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự bằng hình thức đấu thầu rộng rãi trong thời gian gần nhất (nếu có).

- Nội dung chi tiết của báo giá theo biểu mẫu (tại Phụ lục 02 kèm theo).

Kính mong các đơn vị tham gia và cung cấp tài liệu.

Xin trân trọng cảm ơn./. *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải Website; Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia);
- Lưu: VT, VT-TBYT.



GIÁM ĐỐC *✓*

Vũ Thành Chung

Phụ lục 01: DANH MỤC CHI TIẾT CỦA HÀNG HÓA YÊU CẦU CHÀO GIÁ
(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 188 /YCBG-BVBTL ngày 26/02/2025)

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)	ĐVT	Số lượng
I	Danh mục vật tư tiêu hao sử dụng trong lọc máu liên tục, lọc hấp phụ			
1	Quả lọc máu hấp phụ	Quả lọc máu hấp phụ điều trị suy thận mạn. Thể tích hấp phụ 130mL. Vật liệu vỏ: Polycarbonate. Vật liệu hấp phụ: Double Cross-linked Styrene-divinylbenzene Copolymer. Tiệt trùng. Thể tích khoang máu khoảng 114 mL. Lưu lượng máu tối đa khoảng 250mL/phút. Diện tích hấp phụ khoảng: 52.000m ² . Tương thích với các loại máy. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Quả	300
2	Dây nối quả hấp phụ máu và quả lọc	Sử dụng để kết nối giữa quả lọc máu và quả hấp phụ. Chất liệu làm bằng nhựa PVC mềm, không độc, không chất gây sốt. Tương thích với các loại máy. Được tiệt trùng. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương.	Bộ	300
3	Bộ quả lọc máu liên tục	Quả lọc máu liên tục kèm bộ dây dẫn. Sử dụng tương thích với Máy lọc máu liên tục sử dụng tại Bệnh viện. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Bộ	50
4	Bộ quả trao đổi huyết tương	Quả lọc trao đổi huyết tương được kết nối sẵn với bộ dây dẫn. Sử dụng tương thích với Máy lọc máu liên tục sử dụng tại Bệnh viện. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Bộ	5
5	Bộ quả lọc máu liên tục Oxiris	Quả lọc máu liên tục có gắn Heparin OXIRIS kèm bộ dây dẫn có 3 chức năng: loại bỏ Cytokine, loại bỏ nội độc tố, lọc máu liên tục (loại bỏ dịch và độc tố Urê huyết). Sử dụng tương thích với Máy lọc máu liên tục sử dụng tại Bệnh viện. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Bộ	10
II	Danh mục vật tư tiêu hao sử dụng trong kỹ thuật tán sỏi (sử dụng trên hệ thống máy Lase mới: tán sỏi ống mềm bằng lase, tán sỏi niệu quản, tán sỏi qua da)			
1	Ống soi mềm tiết niệu	Tích hợp xử lý hình ảnh, tương thích với hệ thống tán sỏi bằng lase tại Bệnh viện. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	04
2	Giá đỡ ống soi mềm	Vỏ đỡ niệu quản 'Cấu tạo gồm nòng trong và nòng ngoài - Các cỡ: Nòng trong 10Fr, 11Fr, 12Fr, 13 Fr; 14Fr nòng ngoài 12Fr, 13Fr, 14Fr , 15Fr; 16 Fr - Chiều dài: 35 - 45 cm - Lõi thép bên trong, lớp vỏ ngoài phủ hydrophilic Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	50
2	Bộ nong tán sỏi thận qua da	Quy cách: - 01 vỏ đỡ, kích thước 18Fr. - 06 nong thận, các kích thước: 8Fr,10Fr,12Fr,14Fr,16Fr,18Fr - 01 kim chọc dò: 18G/20cm. - 01 dây dẫn đường size 0.035", chiều dài 75cm. - 01 dẫn lưu 14 Fr 01 cái/gói. Vô trùng Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	50

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)	ĐVT	Số lượng
3	Ống thông niệu quản	Ống thông niệu quản, độ cản quang cao, cỡ 6;7 Fr, dài 700±5 mm. 01 cái/gói. Vô trùng Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	50
4	Khăn mổ tán sỏi thận qua da	Kích cỡ ≥ 45x 45cm. 01 cái/gói. Vô trùng	Cái	120
5	Dây dẫn đường Zebra	- Các cỡ: 0.032'' - 0.035'', dài 150cm - Đầu thẳng, lõi Nitinol chống gấp khúc, đoạn đầu trên dài 65mm có phủ lớp hydrophilic, vỏ vân đen vàng. 01 cái/gói. Vô trùng. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	100
6	Dây dẫn đường Hydrophilic	Đầu cong hoặc thẳng; Dài các cỡ 120; 145; 150; 155. 180; 260 cm Kích thước các cỡ: 0.025''; 0.028''; 0.032''; 0.035'', 0.038''. Sản phẩm bao gồm lớp vỏ polymer, đầu mềm, dây lõi và lớp phủ ưa nước. Đầu mềm và lớp vỏ polymer được làm bằng polyurethane (TPU) hoặc polytetrafluoroethylene (PTFE). Dây lõi được làm bằng niken titan hoặc thép không gỉ. Đầu có tính cản quang. Bề mặt ngoài của Guidewire được phủ lớp phủ ưa nước. 01 cái/gói. Vô trùng. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	100
7	Dây dẫn đường	Sử dụng làm dây dẫn đường trong đặt ống thông, bắt sỏi thận, sỏi niệu quản. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	100
8	Sonde JJ	Được sử dụng đặt bên trong niệu quản để dẫn nước tiểu từ thận xung bàng quang có thể đặt qua da hoặc qua nội soi bàng quang, cỡ từ 4Fr đến 10Fr, dài khoảng 120-300 mm, được phủ Hydrophilic. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	300
9	Rọ lấy sỏi	Rọ lấy sỏi, 4 dây, đường kính 3Fr, dài 90 cm. 01 cái/gói. Vô trùng. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	100
III	Danh mục vật tư sử dụng trong nha khoa			
1	Cone gutta các số	Gutta percha các số 20.04; 20.06; 25.04; 25.06: Giấy thấm hút làm khô và trám bít ống tủy trong quá trình điều trị nội nha. Độ thuôn 4%, 6%	Cái	10.800
2	Fuzi 9	Bao gồm: 15g Powder, 8g Liquid	Lọ	10
3	Fuzi 1	Bao gồm: 15g Powder, 10g Liquid	Lọ	3
4	Fuzi 2	Bao gồm: 15g Powder, 10g Liquid	Lọ	6
5	Fuzi Plus	Bao gồm: 15g Powder, 8g Liquid	Lọ	1
6	Eugenol	Dung dịch dầu tinh khiết dùng để làm dịu cơn đau răng nhẹ và để tạo hợp chất giảm đau cho răng với oxit kẽm	ml	90

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)	ĐVT	Số lượng
7	Zine Oxide	Dùng trong trám tạm Trộn với Eugenol để dùng như Cement trám tạm Dùng để dán tạm thời cầu mào Là chất trám lót lý tưởng có thể dùng chung với tất cả các vật liệu phục hồi khác	Gam	2.000
8	Calcium hydroxide	Vật liệu che tủy sát trùng, được thiết kế để đáp ứng các nhu cầu trong quá trình điều trị nội nha, che tủy và cách ly tủy	Gam	30
9	Ceivinton	Vật liệu trám tạm Ceivitron dùng trám tạm theo dõi hoặc trám tạm trong quá trình chữa tủy.	Gam	300
10	Cortisomol	Xi măng trám bít ống tủy Cortisomol dùng trong điều trị nội nha. Vật liệu có tính tương hợp sinh học và cản quang.	Gam	115
11	Chất hàn răng tetric N – Bond	Là keo dán quang trùng hợp dùng trong phục hình gián tiếp hay trực tiếp, độn các hạt nano tạo thành lớp đồng nhất và thâm nhập sâu vào các ống ngà nhờ đó lực dán vào cấu trúc răng được cải thiện và ít bị ê sau khi trám.	Gam	30
12	Chất hàn răng Email Blue	Thành phần: acid phosphoric 37%	Gam	30
13	Diệt tủy không Asen	Thành phần - Arsenious anhydride. - Lidocaine hydrochloride. - Chlorophenol, methacresol, eugenol-i.e. antiseptics. - Fibrous filler and paste-adjuster providing material plasticity.	Gam	100
14	Vít neo chặn 16x10mm	Đường kính 2.0mm Tự taro, dài từ 8 - 10mm Đầu hình chữ thập kết hợp lục lăng Chất liệu Titanium Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	60
15	Nẹp hàm mặt 18 lỗ 2.0	Dày 1,0mm, 18 lỗ Dạng mắt xích, lỗ tròn Dùng vít xương cứng mini 2.0mm, dùng tô vít đầu hình chữ thập Chất liệu Titanium Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	50
16	Vít hàm mặt 2.0x0,6	Tự taro, dài từ 4 - 16mm Đầu vít hình chữ thập Chất liệu Titanium Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	400
17	Vít hàm mặt 2.0x0.8	Tự taro, dài từ 4 - 16mm	Cái	150

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)	ĐVT	Số lượng
		Đầu vít hình chữ thập Chất liệu Titanium Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương		
18	Mũi khoan xương 2.0	Mũi khoan dùng cho vít 2.0mm Chất liệu thép không gỉ	Cái	5
19	Đầu vặn vít neo chặn	Dùng cho vít neo chặn; Chất liệu thép không gỉ	Cái	1
20	Đầu vặn vít 2.0	Mũi tô vít RHM cho vít 2.0; Chất liệu thép không gỉ	Cái	1
21	Cán tô vít	Chất liệu thép không gỉ; kết hợp với Mũi tô vít	Cái	1
22	Tay khoan phẫu thuật: NSK Ti-Max X- SG65L	Thân bằng titanium. Tỷ số truyền 1:1 đồng tốc * Cho mũi khoan HP (Ø 2.35) * Làm mát ngoài * Thân bằng Titanium * Thân phủ lớp DURACOAT * Tốc độ tối đa 40.000 vòng/phút. Quang học thủy tinh/ Hệ thống làm sạch đầu tay khoan	Cái	02
23	Tay khoan phẫu thuật: NSK Ti-Max X- DSG20L	Thân bằng titanium. Tỷ số truyền 20:1 giảm tốc * Phun nước ngoài và trong (Kirschner và Meyer) * Thân bằng Titanium * Thân phủ lớp DURACOAT * Tốc độ tối đa 2.000 vòng/phút * Mô-men xoắn 80 Ncm. Quang học thủy tinh/ Chuck bấm/ Hệ thống đệm kín đôi. Không bao gồm đầu Lamineer	Cái	02
24	Tay khoan nhanh chếch 45 độ tốc độ cao Gold 45 Led	Tay khoan nhanh 45 độ tốc độ cao bao gồm coupling kết nối. Thân bằng titanium	Cái	02
25	Tay khoan nhanh NSK mở bấm có đèn Led	Thân bằng titanium. Công suất 23W. Tốc độ 360.000 - 440.000 vòng/ phút	Cái	03
26	Mũi khoan nha khoa HP702	Mũi khoan bằng thép không gỉ. Mũi khoan sử dụng để cắt kim loại cứng, nhựa, sứ và các vật liệu tương tự	Mũi	200
27	Mũi khoan EA13	Mũi khoan bằng thép không gỉ được phủ một lớp tinh thể kim cương. Là một dụng cụ xoay dùng để khoan các mô cứng như răng và xương,... được dùng để kết nối với một tay khoan nhanh nha khoa.	Mũi	200
28	Mũi khoan TR-13C	Mũi khoan bằng thép không gỉ được phủ một lớp tinh thể kim cương. Là một dụng cụ xoay dùng để khoan các mô cứng như răng và xương,... được dùng để kết nối với một tay khoan nhanh nha khoa.	Mũi	100
29	Mũi khoan TF-20	Mũi khoan bằng thép không gỉ được phủ một lớp tinh thể kim cương. Là một dụng cụ xoay dùng để khoan các mô cứng như răng và xương,... được dùng để kết nối với một tay khoan nhanh nha khoa.	Mũi	100

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)	ĐVT	Số lượng
30	Mũi khoan BR-41	Mũi khoan bằng thép không gỉ được phủ một lớp tinh thể kim cương. Là một dụng cụ xoay dùng để khoan các mô cứng như răng và xương,... được dùng để kết nối với một tay khoan nhanh nha khoa.	Mũi	100
31	Mũi khoa EX - 35	Mũi khoan bằng thép không gỉ được phủ một lớp tinh thể kim cương. Là một dụng cụ xoay dùng để khoan các mô cứng như răng và xương,... được dùng để kết nối với một tay khoan nhanh nha khoa.	Mũi	100
32	Mũi Khoan TC-26C	Mũi khoan bằng thép không gỉ được phủ một lớp tinh thể kim cương. Là một dụng cụ xoay dùng để khoan các mô cứng như răng và xương,... được dùng để kết nối với một tay khoan nhanh nha khoa.	Mũi	100
33	Dầu tra tay khoan Hi- Clean Spray	Là sản phẩm chứa hoạt chất làm sạch và dầu bôi trơn cao cấp. Sử dụng đúng cách, phù hợp với tất cả các loại tay khoan nha khoa và motor hơi. Quy cách: 550ml/ lọ	Lọ	06
34	Ống hút phẫu thuật nhựa	Chất liệu nhựa màu xanh lá Size L, dùng 1 lần, sử dụng trong nha khoa y tế	Cái	250
35	Ống hút nước bọt nha khoa	Ống hút nước bọt sử dụng 1 lần. Chất liệu nhựa tốt, mềm mại dễ uốn dẻo và giữ ổn định hình dạng.	Cái	500
36	Mặt Gương nha khoa	Chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	240
37	Gắp nha khoa	Chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	50
38	K file các số	Các số: K file 08, 10 Nguyên vật liệu: Thép không gỉ Độ trơn: 0.2 Độ dài phần làm việc : 18,21,25,28,31 Mục đích sử dụng: Mở rộng ống tủy, nạo thành ống tủy.	Cái	240
39	Cone giấy 25.02	Cone giấy thấm hút làm khô ống tủy trong quá trình điều trị nội nha. Độ trơn 4%,5%,6%	Hộp	100
40	Nhộng chảy màu A3	Composite lỏng thích hợp để trám lót, trám bít hố rãnh, trám xoang nhỏ và thành bên các xoang II, đặc biệt là xoang V. Màu sắc đa dạng, tự nhiên	Con	150
41	Nhộng đặc màu A3	Composite đặc chứa hạt độn nano quang trùng hợp được tối ưu hóa cho kết quả thẩm mỹ cao, độ kháng mòn tốt. Phù hợp với cả răng hàm và răng cửa	Con	150
42	Camphenol	Sát trùng nhanh dùng trong điều trị nhiễm trùng tủy và đỉnh tủy	ml	15

Phụ lục 02: MẪU BÁO GIÁ
(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 188 /YCBG-BVBTL ngày 26/02/2025)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bắc Thăng Long

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bắc Thăng Long, chúng tôi(Tên đơn vị cung cấp báo giá)

Địa chỉ: Mã số thuế: Điện thoại: Email:

1. Báo giá cho các hàng hóa và các dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá	Tên thương mại (nếu có)	Mã VTYT theo TT 04/2017/TT-BYT (nếu có)	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Mã HS của hàng hóa (nếu có)	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Đơn giá (Bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí dịch vụ liên quan)	Thành tiền (VNĐ)	Phân loại trang BHYT (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1														
2														

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng 90 ngày, kể từ 17h ngày 10/3/2025.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP HÃNG SẢN XUẤT, NHÀ CUNG CẤP
(Ký tên, đóng dấu)

